

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Mức độ đáp ứng về khả năng cung cấp vật tư của nhà thầu cho gói thầu và chủng loại vật tư sử dụng cho gói thầu	Đề xuất đầy đủ chủng loại, đặc tính kỹ thuật, nhà sản xuất và phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế được phê duyệt: Thép các loại, xi măng, cát vàng, cát san lấp, đá 1x2, nhựa đường, cừ tràm, dầm BTCT DƯỠNG,... - Có bản cam kết đảm bảo cung cấp vật tư cho gói thầu theo đúng tiến độ thi công công trình đối với các loại vật tư chủ yếu: Thép các loại, xi măng, cát vàng, cát san lấp, đá 1x2, nhựa đường, cừ tràm, dầm BTCT DƯỠNG,... - Thuyết minh chi tiết các biện pháp dự phòng rủi ro khi khan hiếm nguồn cung đối với các vật tư cát, đá các loại. Có thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp có kinh doanh loại vật tư, vật liệu sẽ cung cấp cho nhà thầu thi công xây dựng công trình này.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.2. Tổ chức mặt bằng lán trại; kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, thiết bị thi công, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng,	Có thuyết giải pháp kỹ thuật, bản vẽ bố trí tổng mặt bằng hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	công và hiện trạng công trình xây dựng. Lán trại phải được thể hiện vị trí xây dựng dự kiến ngoài thực địa công trình, phù hợp với địa hình hiện trạng	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
1.3. Có giải pháp thi công xây dựng các hạng mục công trình gồm: - Giải pháp trắc đạc, định vị công trình - Giải pháp thi công nền đường, mặt đường - Có giải pháp thi công phần cầu - Giải pháp thi công các hạng mục còn lại của gói thầu - Giải pháp thi công phần hoàn thiện	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật thi công các công việc theo yêu cầu và bản vẽ biện pháp thi công phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Không đáp ứng trường hợp nêu trên	Không đạt

2. Tính hợp lý và khả thi của các biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Biện pháp đảm bảo giao thông và an toàn giao thông	Có đề xuất biện pháp đảm bảo giao thông, an toàn giao thông trong quá trình thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2.2. Có sơ đồ và thuyết minh tổ chức bộ máy	Có sơ đồ và thuyết minh tổ chức bộ máy quản lý nhân sự, công nhân kỹ thuật, thiết bị trên công trường và nêu rõ trách nhiệm của từng bộ phận hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất nhân sự, thiết bị. Sơ đồ phải thể hiện được mối quan hệ giữa nhà thầu và các bên có liên quan, giữa các bộ phận trong nội bộ	Đạt

	nhà thầu.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công có tính đến điều kiện thời tiết và không vượt quá thời gian hoàn thành các bộ phận, hạng mục gói thầu theo yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị, vật tư và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3.3. Biểu tiến độ thi công	Có biểu đồ tiến độ thi công (<i>trong đó có thể hiện huy động nhân lực, vật tư, thiết bị</i>) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, yêu cầu về thời gian thi công và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, biện pháp đảm bảo chất lượng thi công trong điều kiện mưa, bão phù hợp với thiết kế, tiêu chuẩn và hiện trạng công trình	Đạt

	- Có sơ đồ tổ chức quản lý chất lượng; quy trình thực hiện công tác bảo đảm chất lượng thi công công trình. - Có biện pháp kiểm tra, quản lý chất lượng cho từng công tác thi công, công tác nghiệm thu công việc. - Công tác kiểm tra hồ sơ, xử lý các sai sót các nội dung chưa rõ ràng, bất hợp lý của hồ sơ. - Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục và trong điều kiện thời tiết mưa bão và nắng hạn.	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công	- Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và có ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có chức năng thí nghiệm các vật liệu, vật tư vào theo quy định. - Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu bị phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. - Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình trong điều kiện thời tiết mưa bão	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động, đặc biệt là trong quá trình thi công các hạng mục công trình: - An toàn trong tổ chức mặt bằng công trường; - Trang bị an toàn lao động; - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;	Đạt

	- Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường; - Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; - Quản lý an toàn cho công trình và dân cư xung quanh công trường - Có bản cam kết đảm bảo an toàn lao động trong thi công và có thể hiện trách nhiệm của nhà thầu trong cam kết	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn về PCCC; - Các giải pháp, biện pháp trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ; - Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ. - Các biện pháp phòng chống cháy nổ trên công trường.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường (<i>giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói, rung, kiểm soát nước thải các loại trong quá trình thi công, rác thải trong quá trình thi công, nhà vệ sinh của công nhân,.... và giải pháp giảm thiểu khả năng bùn đất từ công trường rơi vãi, trôi ra ngoài đường hoặc khu dân cư do mưa gió và xe chở vật liệu ra vào công trình gây ra</i>) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt

	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
--	--	------------------

6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian và giải pháp bảo hành, bảo trì	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng và giá trị bảo hành không thấp hơn quy định; có giải pháp khắc phục hư hỏng đảm bảo chất lượng trong thời gian bảo hành công trình hợp lý, khả thi, phù hợp với gói thầu này.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự từ năm 2023 đến nay.	Có cam kết bằng văn bản hoặc thực tế không có hợp đồng bị chủ đầu tư lập biên bản hoặc quyết định phạt vi phạm tiến độ, chất lượng; không có hành vi gian lận bị cấp có thẩm quyền kết luận; Không có hợp đồng được mời vào thương thảo nhưng từ chối thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không có.